TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 233/2023/QĐST-HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 25 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 377/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị t, sinh năm 1972

Địa chỉ: xóm 7, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: anh Nguyễn Anh H, sinh năm 1971

Địa chỉ: xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/12/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh H có 04 con chung là Nguyễn Thị Cẩm H1, sinh ngày 28/8/1989; Nguyễn Đức M, sinh ngày 16/3/1993; Nguyễn Thị Cẩm H2, sinh ngày 06/8/1996 và Nguyễn Đức T1, sinh ngày 04/10/2009. Các con chung là Nguyễn Thị Cẩm H1, Nguyễn Đức Mạnh và Nguyễn Thị Cẩm H2 đã đủ tuổi trưởng thành.

Ly hôn, chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh H thống nhất giao con chung là Nguyễn Đức T1 cho anh Nguyễn Anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh H đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0011047 ngày 07/12/2023. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện Diễn Châu
- UBND xã Tân Hưng
Huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước
(ĐKKH số 128 ngày 11/09/2002)
- Lưu hồ sơ vụ án

Nguyễn Thị Hồng Nhung